

Tư Tưởng

# ĐẠI THỪA PHẬT GIÁO

Như Thủy

## A. DẪN NHẬP

Ánh sáng của Đạo Phật bắt đầu chiếu soi cõi thế khi Phật Thích Ca thành đạo, cách nay gần 3.000 năm. Suốt 49 năm giáo hóa độ sanh, Đức Phật đã tùy phương tiện, quốc độ và căn cơ của hàng đệ tử mà chỉ bày vô lượng pháp môn qua muôn ngàn pháp hội. Ngài đã huyền ký: đạo ta sau này sẽ chia thành nhiều tông, phái, song như các nhánh sông cùng đổ ra biển, ai theo tông phái nào tu tập cũng đều được giải thoát.

Sau Phật niết bàn, Chư Thánh chúng ta đã họp nhau để kết lại những lời thuyết giảng của Ngài thành 3 tạng kinh, luật, và luận, đạo đã bắt đầu manh nha chia 2 bộ phái: Thượng Tọa Bộ và Đại Chúng Bộ. Về sau, chư vị Tổ sư lần lượt khảo luận Tam Tạng Kinh Điển theo nhiều chiều hướng thiết thực độ sanh khác nhau, thành ra có các tông phái khác nhau.

Dựa trên phương hướng truyền thừa kinh điển và cứu cánh tu chứng độ sanh của các tông phái, đạo đã chia ra Phật giáo Bắc truyền hay Đại Thừa và Phật giáo Nam truyền hay Nguyên Thủy.

Sau đây, chúng ta tìm hiểu đại nét về Phật giáo Đại Thừa và tư tưởng nhập thế siêu xuất của Thừa này.

## B. NỘI DUNG

### I. Tư tưởng Đại Thừa trong giáo lý Phật Đà

Từ Thành Đạo cho đến Niết Bàn, Đức Phật đã tùy căn cơ của chúng sanh chẳng đồng mà phương tiện thuyết vô lượng giáo pháp. Giáo lý Phật Đà được chia thành 5 thời thuyết giảng như sau:

- Trong 12 năm đầu, Đức Phật nói Kinh A Hàm, như lương y cho thuốc, đối với chúng sanh căn tánh chưa thuần thực. Thời này Đức Phật khai thị giáo lý Nhân thừa, thiên thừa và Nhị thừa (Thanh Văn - Duyên Giác) bằng giáo pháp Tứ Đế và Thập Nhị Nhân Duyên, hàng

đệ tử đạt được cứu cánh tịch mịch Thiền định và Niết Bàn giải thoát là 4 quả Thanh Văn.

- Trong 8 năm của thời Phương Đăng, Đức Phật thuyết kinh Duy Ma, Lăng Già, Lăng Nghiêm, Kim Quang, Thắng Man... là đã bắt đầu đưa hàng Nhị Thừa lên thêm bậc Đại Thừa viên đốn. Tư tưởng Đại Thừa đã được khai thị cho hàng Bồ Tát.

- Trong 22 năm thuyết những bộ kinh Bát Nhã, Đức Phật xiển dương lý Đại Thừa Bát Nhã không tịch cho hàng Nhị Thừa và Bồ Tát đến cứu cánh chứng nhập Đại trí tuệ giải thoát.

- Trong 8 năm thuyết kinh Pháp Hoa và Niết Bàn, vì nhận thấy các hàng đệ tử quả vị đã thành thực, Đức Phật chỉ bày tất cả chúng sanh đều có Phật tánh, đều có khả năng như Phật, ẩn chứng sự thành Phật của các đệ tử kể cả hàng Thanh Văn còn hữu học. Tư tưởng Đại Thừa và nhập thế đã được Phật hình thành rõ nét.

- Trong 21 ngày khi mới thành đạo, Đức Phật nói kinh Hoa Nghiêm trong định, hiển bày lý Nhất chân pháp giới tối thượng thừa viên đốn.

Như vậy, sau 12 năm giáo hóa căn cơ Nhị Thừa đạt đến Niết Bàn tịch mịch, Đức Phật thuyết pháp Đại Thừa dựa Thanh Văn, Bồ Tát tiến lên Nhất Thừa Phật quả mà kinh Pháp Hoa đã hiển thị rõ nét.

### II. Tư tưởng Đại Thừa qua các Tông Phái Phật Giáo

Khoảng 500 năm sau khi Phật nhập diệt, những tư tưởng Đại Thừa phát huy sáng lạn sau quá trình tiềm ẩn cũng mấy trăm năm ở Bộ phái đại chúng khế thời phát huy chân lý Phật ngôn.

Thánh đạo Đại Thừa được Bồ Tát Mã Minh xiển dương qua Luận Đại Thừa khởi tín, lần lượt đến Bồ Tát Long Thọ với Trung Luận, Trí Độ Luận, Bồ Tát Đề Bà với Bách Luận, Bồ Tát vô trước với Đại Luận Du Già, Bồ Tát Di Lặc làm luận Nhiếp Đại Thừa v.v...

Các kinh luận Đại Thừa y cứ vào nguyên tắc một pháp ẩn thật tướng còn gọi là kinh luận liễu nghĩa, hiển bày thật tướng của các pháp, thật tướng này có 2 phương diện: thể chẳng là tướng và chân đế không ngoài tục đế (có sự phân biệt với giáo lý Tiểu Thừa với 3 pháp ẩn là vô tướng, vô ngã và Niết Bàn tịch tịnh).

Trên phương diện pháp tánh, Phật giáo Đại Thừa thể hiện thật tướng của vạn pháp qua các tông phái có khác nhau.

- Pháp tướng tông thể hiện thật tướng vạn pháp là chơn như, viên thành thật tánh.

- Tam luận tông hiển bày thật tướng vạn pháp là bản thể Bát Nhã tánh bất nhị, không có đối đãi.

- Thiên Thai tông thể hiện thật tướng vạn pháp tức không, tức giả, tức trung 3 để viên dung, quy về trung đạo.

- Hoa Nghiêm tông quy vạn pháp về nhất chân pháp

giới, hiển thị lý trùng trùng duyên khởi phân thành sự, lý, sự sự vô ngại và lý sự vô ngại.

- Thiền Tông lấy tâm truyền tâm, lià văn tự, tuyệt tư lự hiển bày thật tướng vạn pháp là vô tướng.

- Tịnh Độ tông nhờ phương tiện quán Phật và niệm Phật cũng thể hiện thật tướng và vô tướng vô niệm.

- Chân Ngôn tông hiển bày thâm nghĩa thật tướng, trí thân bình đẳng của Tỳ lô giá na.

Trên phương diện hiện tượng, Phật giáo Đại Thừa giúp chúng sanh vô số phương tiện tu đạo, để dứt hết phiền não kiết sử sâu cạn khác nhau để hoàn toàn chứng nhập thật tướng. Khái quát thì có hai con đường tiệm thứ thành Phật và đốn tức thành Phật.

- Tiệm thứ thành Phật là nói theo tục đế thì không ngoài 52 quả vị tu chứng.

- Đốn tức thành Phật là nói theo chơn đế, các loài hữu tình vốn sẵn Phật tánh, lià dứt mê vọng thì kiến tánh thành Phật vậy.

### III. Đặc thù của tư tưởng Đại Thừa

Được thể hiện qua thánh giáo của Đức Thích Ca và ý chí của các tông phái Đại Thừa, có thể nêu lên một số nét như sau:

1. Tư tưởng Đại Thừa không lệch ra khỏi hướng đi của nguyên thủy mà chỉ tăng sâu và mở rộng khiến giáo pháp Đức Phật trở thành vô cùng nhân bản, kinh Đại Thừa nói nhiều về Phật tánh và hạnh tu của Bồ Tát, Phật tánh được triển khai trong kinh Bát Nhã và chúng kết ở kinh Pháp Hoa: hết thảy chúng sanh đều có Phật tánh. Đại Thừa còn khẳng định Phật tánh của vạn pháp và thân Phật ở vạn pháp được gọi là pháp thân.

2. Chơn không và như huyền là hai giả nghĩa cơ bản của Đại Thừa Phật giáo, ý chí đã đi sâu vào bản thể của vạn pháp, đã vượt khỏi ngã không và nhận chân pháp không (tướng không cho đến tánh không của các pháp), cuối cùng đạt đến trí kiến chân không diệu hữu (đương thể tức không).

3. Đại Thừa được hiểu thông thường là cỗ xe lớn (tự độ và độ tha), cỗ xe lớn ở Đại Thừa còn được hiểu là tâm chúng sanh, trong đó gồm đủ tịnh và nhiễm, tức chơn như (Phật tánh) và vô minh. Nếu xuôi theo vô minh thì Phật trong tâm bị trói (Như Lai tại triền) và ngược lại. Ý này dẫn đến giáo nghĩa Như Lai Tạng của Đại Thừa, hiển bày pháp thân chính là chơn như và tướng của chơn như là Như Lai Tạng, hiển bày ý tùy duyên bất biến và bất biến tùy duyên.

4. Giáo nghĩa Đại Bi Tâm là tối thắng ở tư tưởng Đại Thừa, đó là tâm thương xót muôn loài, cứu đời cứu người, cứu khổ cứu nạn đồng thể ở chúng hữu tình vì cũng có Phật tánh. Muốn đạt mục đích cứu đời thì không thể không chứng ngộ quả vị vô thượng Bồ Đề, đây là nhu cầu đến ban an lạc hạnh phúc cho chúng sanh. Vì vậy Đại Bi Tâm cũng gọi là Tâm Đại Bi Bồ Đề. Đại Bi Tâm không thể lià Bồ Đề và ngược lại.

5. Nhân tu của tư tưởng Đại Thừa vẫn trân trọng tòa nhà Tứ Đế là cốt lõi của Phật pháp, nghĩa là nhận chân các khổ ở thế gian là do tập nghiệp và phiền não, để tu giải thoát và phát huy trí tuệ, phương pháp tu là thiền định tiệm chứng (Như Lai Thiền) hoặc đốn chứng (Tổ Sư Thiền). Trí tuệ giải thoát tức Bồ Đề Niết Bàn là sự thể nghiệm được những giáo nghĩa Đại Thừa nên trên (ý chỉ của các kinh điển Đại Thừa). Ngoài ra còn có giáo pháp của Tịnh độ tông (từ kinh A Di Đà, Vô Lượng Thọ) là phương pháp tu nhằm xoa dịu uẩn và thọ để hóa giải hành và thức thể nghiệm duy tâm Tịnh độ.

6. Quả chứng theo Phật giáo Đại Thừa cũng gồm 3 cấp: Thanh văn quả, Duyên giác quả và Bồ Tát quả:

- Thanh văn quả gồm bốn bậc: Tu Đà Hoàn, Tư Đà Hàm, A Na Hàm và A La Hán (ba hiền và một thánh)

- Duyên giác quả còn gọi là Phật độc giác.

- Bồ Tát quả gồm năm cấp: Thập tín, thập trụ, thập hạnh, thập hướng, thập địa và sau cùng là Đẳng giác gồm 51 vị.

Quả vị vô thượng chánh đẳng chánh giác hay Phật quả gồm 10 danh hiệu là cứu cánh quả vị của Phật giáo Đại Thừa.

### IV. Nhập thế, nét siêu xuất của Đại Thừa Phật Giáo

Trong kinh Pháp Hoa, Đức Phật minh định việc ra đời của Phật là làm cho chúng sanh hiểu rõ (tò rõ) được tri kiến Phật, thể hiện được Phật tâm Phật hạnh trên nhân tu hầu thành Phật từng bước. Vì vậy, việc phát Bồ Đề tâm, tu Bồ Tát hạnh mới là ý nghĩa chân thật của Phật Pháp, đây cũng là tư tưởng nhập thế của Phật Giáo Đại Thừa.

Đức Phật đã khéo dùng phương tiện giáo hóa đệ tử pháp Bồ Đề tâm tu Bồ Tát hạnh chỉ vì:

- Trên không nở để Thánh giáo suy.

- Dưới không đành nhìn chúng sanh khổ.

Vào đạo Đại Thừa như vậy, không nhất thiết đòi hỏi có phần chứng quả, cho nên phạm phu cũng vào được, mới hay cửa Bồ tát đạo thật là rộng mở.

Đã có bi tâm không nở nhìn chúng sanh chịu khổ, Bồ Tát sơ tâm phát bi nguyện cứu độ chúng sanh là đã vào Bồ Tát đạo, nếu thêm tín nguyện và ánh sáng trí tuệ thì đó là ba đức làm hành trang thù thắng cho Bồ Tát. Hành hạnh Bồ Tát, ba đức này có thể thiên, như Bồ Tát Quan Âm thiên về bi nguyện, Bồ Tát Văn Thù thiên về trí tuệ.

Để viên thành Phật quả, Bồ Tát thường xuyên suốt kệ ngôn:

Cỗ xe của Bồ Tát  
Ứng với tâm Bồ Đề  
Từ bi là trên hết  
Không Tuệ làm phương tiện  
Khéo tu mới hành vi

Là cỗ xe Phật thừa.

- Ứng với tâm Bồ Đề: Bồ Tát lập thế nguyện Thượng cầu Phật đạo hạ hóa quần sanh, nói rộng ra là bao gồm bốn hoằng thế nguyện.

- Từ bi là trên hết do lòng thương xót chúng sanh khổ não, Bồ Tát lấy lợi tha làm cứu cánh hành đạo, và dùng các thiện pháp Đại Thừa như lục độ, tứ nhiếp làm phương tiện mà bổ thí là trên hết để trưởng dưỡng bi tâm.

- Không Tuệ là phương tiện tối thắng để phát khởi xả tâm và lạc tâm lợi mình lợi người, nhờ Bát Nhã trí mà trên đường hành đạo Bồ Tát tháo gỡ mọi chấp trước phân biệt, thể hiện được tri kiến bình đẳng tánh Phật giữa muôn vàn sự tướng sai biệt.

- Khéo tu mọi hành vi: Bồ Tát nhập thế sáng sủa như sen nở giữa đầm, năng hành muôn pháp thiện một cách ân cần, vui mừng, hoàn toàn. Vì người không vì mình, như sen kia tỏa hương xông khắp mà chẳng bợn mùi bùn. Khéo tu là Bồ Tát biết tùy duyên hằng độ sanh mà chẳng hề là tâm Bồ Đề, khéo cũng có nghĩa là Bồ Tát hằng độ mà thấy không hề độ, hằng tu mà như không hề tu, đây hợp với ý chỉ của Thiền tông: nhận bay không để dấu.

Như vậy, tư tưởng nhập thế hầu viên tròn quả vị Đại Thừa thật là nét tối thắng siêu xuất của Phật Giáo Đại Thừa. Đây chính là chân giáo phước tuệ song tu, thể hiện tinh thần tích cực hòa quang đồng trần, Phật Pháp bất ly thế gian của hành giả Đại Thừa vậy.

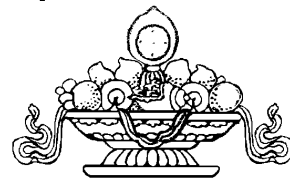
### C. KẾT LUẬN

Tóm lại, tinh thần Phật Giáo Đại Thừa có thể ví như một bầu trời quang đãng và tươi mát, đầy sức thu hút hành giả cần tìm một lối tu chân chính. Tinh thần Phật Giáo Đại Thừa tỏa sáng tâm lượng từ bi, hỷ lạc và hùng cường, luôn tế độ chúng sanh một cách nhiệt thành, hóa giải đi bao nóng bức não phiền của nhân gian trần thế.

Trong các Thánh điển Phật Giáo Đại Thừa, hình ảnh của chư vị Phật Thánh và Bồ Tát thật giàu bi tâm, trí tuệ sáng chiếu nhiệm mầu và luôn dũng mãnh ban vui cứu khổ như Bồ Tát Quán Thế Âm, Bồ Tát Địa Tạng, Bồ Tát Di Lạc... đều rất được ngưỡng mộ xưng tán, các Ngài đồng tiêu biểu cho hạnh nguyện Đại Thừa Phật Giáo. Được đối trước Bồ Tát dù là hình tượng, ai ai cũng đều cảm nhận được sự thuần lạc, bình an và tin tưởng.

Tinh thần Đại Thừa Phật Giáo hiện nay đã được thâm nhập trong đại đa số hành giả tu Phật. Khi chọn hướng tu Đại Thừa, hành giả dễ gạt qua mọi chấp trước phàm phu che mờ chân tánh, hằng được thẳng duyên trưởng dưỡng bi tâm, chắc chắn Bát Nhã trí sẽ tỏa sáng, để sống giữa thế cuộc phàm tình vô thường bất tịnh, mà hành giả vẫn tự tại ung dung nhậm vận bốn đức chánh chơn là thường lạc ngã tịnh vậy.

## Mừng ngày Phật Đản



Mùa hè sen nở thoảng mùi hương,  
Hồng, trắng, vàng xanh đẹp lạ thường!  
Tùng chiếc lá xanh nhô khỏi nước,  
Cánh hoa rơi rụng chỉ còn gương.

Ếch nhái, côn trùng tấu nhạc hay,  
Vô-tru hoa nở khắp thân cây.  
Bình minh chim hót vui chào đón,  
Sâu bọ reo mừng Ngài đến đây.

Ngài đến nhân gian học tiếng người,  
Mở đường giác ngộ sống vui tươi.  
Từ bi bình đẳng không thù hận,  
Muôn loại thương yêu nở nụ cười.

Suốt tám mươi năm sống ở đời,  
Lòng từ trải rộng khắp muôn nơi.  
Chúng sanh ba cõi đều quy ngưỡng,  
Từ các long cung đến cõi trời.

Ngài mở ba thừa dạy chúng sanh,  
Dứt trừ phiền não diệt vô minh.  
Niết bàn giải thoát người người chúng,  
Ba cõi ma vương thấy thất kinh.

Ngài để lại đời Diệu-pháp hoa,  
Nhất thừa vô thượng nghĩa sâu xa.  
Chúng sanh theo đó lo tu niệm,  
Trực ngộ chân tâm thoát ái hà.

Con đã chạy theo bã lợi danh,  
Đêm ngày cứ sống kiếp vô minh.  
Ngày nay nhờ Phật lòng bừng tỉnh,  
Tinh tấn tu hành thoát tử sanh.

Thành kính dâng hương đánh lễ Ngài,  
Hương trầm nghi ngút kết thành mây.  
Lòng con cảm thấy vui khôn tả,  
Nguyện các chúng sanh hướng Phật đài

**Đồng Minh.**